

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2023/HS-ST
Ngày: 20-7-2023.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Đạo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Huỳnh Thị Thùy Dương.

2/ Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Thoa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Ông Bùi Long Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 93/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2023/QĐXXST-HS ngày 06/7/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Kim T, sinh ngày 04/8/2000; tại: Trà Vinh. Nơi ĐKKHKT: Ấp ĐĐ, xã TS, huyện TC, tỉnh Trà Vinh; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: công nhân; dân tộc: khơ me; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kim C và bà Kim Thị Sa T2; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 12/6/2023; có mặt.

Bị hại: Ông Kim Xuân N, sinh năm 1999. HKTT: Ấp PS, xã TH, huyện TC1, tỉnh Trà Vinh; có mặt.

Người làm chứng: Ông Kim H, ông Kim Hồng T1 (đều vắng mặt), bà Kim Thị Thảo Q (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 09/10/2022, Kim Xuân N điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 84G1 – 738.xx chở theo bạn là Kim H đến phòng trọ của ông H, địa chỉ ở khu phố 1, phường H, thành phố M, tỉnh Bình Dương để ngủ. Khi gần đến nơi, ông H thấy nhóm bạn của ông H đang ngồi uống rượu bên lề đường số 3 nên kêu ông N dừng xe lại để vào uống rượu cùng với nhóm bạn trên và trong nhóm bạn này cũng có Kim T đang ngồi cùng. Sau đó, ông H có việc nên đi về trước, còn ông N vẫn ngồi lại tiếp tục uống rượu cùng nhóm bạn của ông H. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, giữa ông

N và Kim T xảy ra mâu thuẫn, cự cãi nhau vì lý do T cho rằng ông N nói chuyện lớn tiếng và chỉ tay vào mặt T khi nói chuyện thì được những người khác can ngăn nên ông N bỏ đi ra đứng ở lề đường số 3 bấm điện thoại. Ngay sau đó, T đi ra xe mô tô hiệu Suzuki Satria, biển số 84R1-705.xx của T đang dừng gần đó và lấy ra 01 (một) con dao tự chế dài 45 cm, cán bằng gỗ dài 13 cm, lưỡi bằng kim loại dài 32 cm, mũi dao nhọn rồi chạy đến chém ông N 02 (hai) nhát (01 nhát trúng vào vùng thái dương trái và 01 nhát trúng vào vùng vai phải) gây thương tích chảy nhiều máu. Bị chém, ông N bỏ chạy, còn T không đuổi theo mà đi về nhà. Đối với ông N đã được người dân xung quanh đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương. Đến ngày 28/10/2022, ông N đến Công an phường H trình báo vụ việc và có Đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự về hành vi cố ý gây thương tích của Kim T đối với ông N. Ngày 21/11/2022, Công an phường H mời Kim T đến trụ sở làm việc, tại Cơ quan Công an Kim T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và giao nộp 01 (một) con dao tự chế dài 45 cm, cán bằng gỗ dài 13 cm, lưỡi bằng kim loại dài 32 cm, mũi dao nhọn. Sau đó, vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ Giấy chứng nhận thương tích số 13104 ngày 02/11/2022 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương chứng nhận thương tích của anh Kim Xuân N như sau: Vào viện lúc 22 giờ 20 phút ngày 09/10/2022; ra viện lúc 08 giờ 00 phút ngày 21/10/2022; Tình trạng thương tích lúc vào viện: Vết thương thái dương (T) 12 cm lộ sọ, đứt động mạch thái dương nông, chảy máu; vết thương sau vai (P) 08 cm; STSCAN sọ: Không tổn thương.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 841/2022/GDPY ngày 12/12/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Dương, kết luận thương tích của anh Kim Xuân N như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương vùng đầu thái dương trái 09 x 0,5 cm sọc lạnh; vết thương vùng vai phải 6,5 x 0,6 cm, sọc lạnh.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 05 % (năm phần trăm).

- Cơ chế hình thành thương tích:

- + Vết thương đầu vùng thái dương trái: Chiều nằm ngang, hướng từ trái sang phải, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

- + Vết thương vùng vai phải: Chiều chéo xuống khoảng 30⁰ từ phải sang trái, hướng từ sau ra trước, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

- Trường hợp thương tích của bị hại Kim Xuân N nếu không điều trị cấp cứu kịp thời cũng không gây nguy hiểm đến tính mạng.

Đối với 01 (một) con dao tự chế dài 45 cm, cán bằng gỗ dài 13 cm, lưỡi bằng kim loại dài 32 cm, mũi dao nhọn, quá trình điều tra xác định đây là hung khí mà Kim T sử dụng để chém bị hại gây thương tích. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định tịch thu, tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Kim Xuân N yêu cầu Kim T bồi thường tổng số tiền 23.000.000 đồng là chi phí điều trị thương tích và thiệt hại về sức khỏe. Hiện Kim T chưa bồi thường cho ông N.

Cáo trạng số 93/CT-VKSTDM ngày 29/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Kim T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Kim T mức hình phạt tù 09 tháng tù đến 01 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 23.000.000 đồng.

Về biện pháp tư pháp: đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 (một) con dao tự chế dài khoảng 45cm, cán bằng gỗ dài 13 cm, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 32cm, mũi dao nhọn.

Bị hại không có ý kiến bổ sung gì với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đồng thời cả bị cáo và bị hại đều không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi của bản thân, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, lời khai của bị hại cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 09/10/2022, chỉ vì phát sinh mâu thuẫn nhỏ trong lúc uống rượu chung và đã được can ngăn nhưng Kim T vẫn thực hiện hành vi dùng 01 (một) dao tự chế dài 45 cm (cán bằng gỗ dài 13 cm, lưỡi bằng kim loại dài 32 cm), chém bị hại Kim Xuân N 02 nhát (01 nhát trúng vào vùng thái dương trái và 01 nhát trúng vào vùng vai phải) gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 05%. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung “dùng hung khí nguy hiểm, phạm tội có tính chất côn đồ” được quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì hung hăng mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Căn cứ vào tính chất mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội gây ra cũng như nhân thân của bị cáo, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 23.000.000 đồng là chi phí điều trị thương tích, tổn thất do sức khỏe bị xâm phạm. Bị cáo đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về biện pháp tư pháp: Đối với 01 (một) dao tự chế dài khoảng 45cm, cán bằng gỗ dài 13 cm, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 32cm, mũi dao nhọn là công cụ phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn một số quy định của pháp luật về lỗi, lỗi suất, phạt vi phạm; Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường ngoài hợp đồng; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Kim T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Kim T 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/6/2023.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 586, Điều 590 của Bộ luật dân sự 2015. Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 23.000.000đ (hai mươi ba triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được

thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao tự chế dài khoảng 45cm, cán bằng gỗ dài 13 cm, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 32cm, mũi dao nhọn.

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 102.23 ngày 29/5/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thủ Dầu Một và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một).

5. Về án phí: Buộc bị cáo chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.150.000đ (một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Đạo